HDSecurities

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD



BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 47.2026
(16 - 20/11/2026)

"VN-Index hồi phục nhưng thanh khoản suy giảm mạnh, xu hướng đảo chiều chưa được xác nhận"

Mở Tài khoản

HDS Zalo OA

Vui lòng quét hoặc nhấp vào mã QR để tiếp tục

TIÊU ĐIỂM CHÍNH

HDSecurities

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

1 VN-Index
1,734.9 điểm

+0.55% WoW | -2.77% YTD

Chấm dứt 2 tuần giảm; hồi từ 1,701.9 điểm (09/11) nhưng đóng cửa sát dưới MA20.

2 Thanh khoản HOSE
10,692 tỷ đồng

Khớp lệnh/phiên -24.5% WoW; thấp hơn BQ 5 tuần 15.8%

Thấp nhất 10 tuần; tổng GTGD 15,004 tỷ/phiên (-11.3%)

3 Độ rộng thị trường
167 tăng / 201 giảm

VN30: 16 tăng | 13 giảm

Gần như đi ngang so với 165 tăng / 207 giảm tuần 45; tỷ lệ cổ phiếu trên MA20 ở 36.7%.

4 Dòng tiền theo vốn hóa

VN30	VNMID	VNSML
54.5%	40.9%	4.6%

VNMID cao nhất 33 tuần, nhưng thanh khoản cả 3 nhóm đều giảm.

5 Biến động theo vốn hóa

VN30	VNMID	VNSML
-0.08%	+0.32%	-0.36%

Chỉ VNMID tăng; VN30 và VNSML vẫn giảm nhẹ.

6 Dòng vốn nhà đầu tư
-810 tỷ đồng

Khối ngoại bán ròng tuần thứ 8 liên tiếp, chủ yếu tại FPT; lũy kế 8 tuần 30,150 tỷ.

Tự doanh bán ròng 13 tỷ.

NHẬN ĐỊNH & CHIẾN LƯỢC

1 Vùng hỗ trợ quan trọng
1,714 – 1,725 điểm

Giữ vững: hồi về 1,736–1,753; vượt 1,760 hướng tới 1,772–1,787.

Thủng 1,714: có thể lùi về 1,692–1,702, sâu hơn 1,660–1,677 điểm.

2 Trạng thái kỹ thuật
Kiểm định MA20

RSI tuần 46.4 | ADX ngày 14.4

Dưới MA20–MA200; RSI ngày 48.5, cắt lên MA10; Bollinger thu hẹp còn 5.71%.

3 Dòng tiền
Thu hẹp trên diện rộng

GTGD giảm ở 17/19 ngành; tỷ trọng Ngân hàng còn 23.6%.

Bất động sản lên 18.0%; Dịch vụ tài chính còn 15.9%.

4 Chiến lược đầu tư
Quản trị rủi ro

- Giữ tỷ trọng thấp; chỉ thăm dò tại 1,700–1,715.
- Vượt 1,760: nâng tỷ trọng; thủng 1,690: giảm tỷ trọng.

5 Yếu tố vĩ mô cần theo dõi
- **Biên bản Fed 18/11;** CPI Mỹ T10 +0.4% MoM.
- **NHNN hút ròng hơn 23,000 tỷ;** tỷ giá trung tâm 25,637.
- **UST10Y 5.15%** | DXY 103.4; đáo hạn phái sinh 19/11.

6 Các ngành theo dõi
- **Bất động sản:** VIC +10.84 điểm; thanh khoản -14.4%.
- **Ngân hàng:** NHNN siết thực thi giảm lãi suất, áp lực NIM.
- **Điện:** khối ngoại mua ròng 306 tỷ, dẫn đầu là POW.

THÔNG ĐIỆP CHÍNH

VN-Index tăng 0.55%, chấm dứt hai tuần giảm, nhưng chủ yếu nhờ VIC; thanh khoản xuống thấp nhất 10 tuần, khối ngoại bán ròng tuần thứ tám và chỉ số vẫn dưới MA20–MA200.

Ưu tiên quản trị rủi ro: giữ tỷ trọng thấp, chỉ thăm dò tại 1,700–1,715 điểm khi giữ được hỗ trợ 1,692. Nhà đầu tư trung và dài hạn giải ngân từng phần, ưu tiên doanh nghiệp nền tảng vững, lợi nhuận tăng trưởng.

Diễn biến chỉ số chứng khoán thế giới

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	52,347.6	2.1%	0.3%	8.8%	11.0%
S&P 500	7,561.7	2.5%	-2.4%	9.9%	12.3%
Nasdaq	25,136.3	2.3%	-5.9%	7.1%	9.8%
Europe	6,386.9	3.5%	3.2%	10.4%	12.2%
Japanese	61,142.4	5.5%	-5.1%	19.9%	21.4%
Korea	5,290.5	4.6%	-4.8%	25.2%	31.9%
China	3,634.4	-0.4%	-2.0%	-8.8%	-8.9%
HongKong	23,637.6	-3.5%	-1.8%	-8.1%	-11.0%
Taiwan	43,675.1	10.0%	-7.0%	50.5%	59.4%
India	25,144.3	0.6%	9.3%	-3.9%	-3.0%
Indonesia	5,344.4	5.8%	-8.9%	-38.4%	-36.2%
Thailand	1,504.9	2.7%	-4.3%	18.3%	18.6%
VietNam	1,734.9	0.6%	0.9%	-2.8%	6.3%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	96.1	-2.2%	-12.5%	58.0%	49.3%
WTI Oil (USD/bbl)	87.3	-11.9%	52.0%	45.6%	19.4%
Gold (USD/ounce)	3,887.6	-4.6%	-7.0%	-11.4%	-7.3%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	4.6	6.8%	3.8%	32.8%	24.7%
U.S 10Y (%)	5.2	6.1%	1.1%	24.1%	24.2%

(*) Dữ liệu được cập nhật vào ngày 16/11/2026

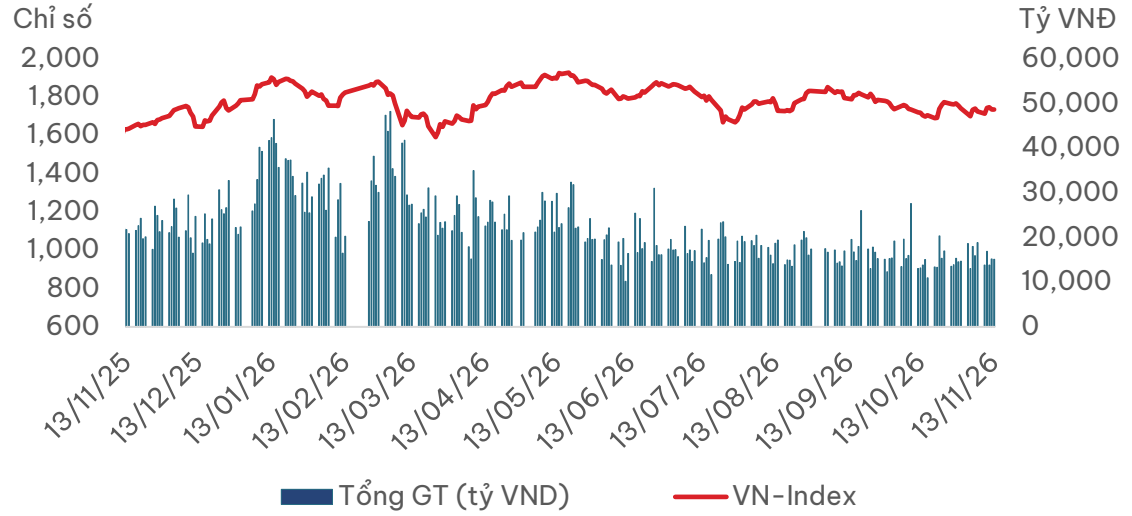
Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 47.2026		Quan trọng
Thứ Hai 16/11	**Nhật Bản:** GDP quý III.2026	★
	Trung Quốc: Doanh số bán lẻ, IIP và tỷ lệ thất nghiệp tháng 10	★
Thứ Ba 17/11	**Mỹ:** Doanh số bán lẻ và IIP tháng 10	★ ★
	Mỹ: Chỉ số giá xuất khẩu và nhập khẩu tháng 10	★ ★
Thứ Tư 18/11	**Nhật Bản:** Cán cân thương mại tháng 10 (Số liệu sơ bộ)	★
	Mỹ: Biên bản cuộc họp FOMC ngày 27-28/10	★ ★
Thứ Năm 19/11	**Mỹ:** Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu hàng tuần	★
	Mỹ: Doanh số thương mại điện tử bán lẻ quý III.2026	★
Thứ Sáu 20/11	**Nhật Bản:** CPI và CPI lõi tháng 10	★
	Trung Quốc: Lãi suất cho vay cơ bản (LPR) kỳ hạn 1 năm và 5 năm tháng 10	★

Nguồn: HDS Research tổng hợp

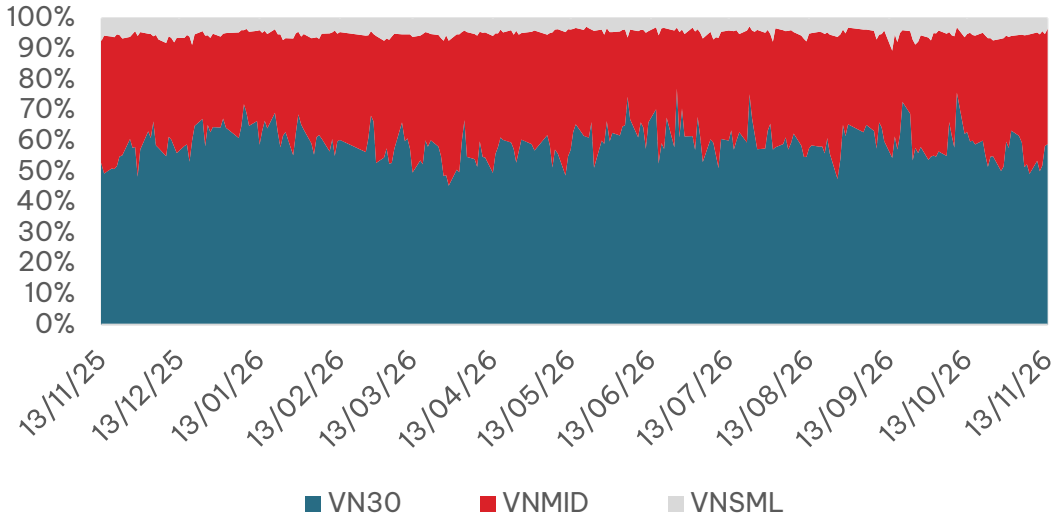
Vingroup nâng đỡ VN-Index nhưng thanh khoản giảm xuống thấp nhất 10 tuần

- **VN-Index đóng cửa tuần 09-13/11 tại 1,734.9 điểm, tăng 0.55% (+9.57 điểm), chấm dứt hai tuần giảm liên tiếp.** Sau khi giảm xuống đáy 1,701.9 điểm trong phiên 09/11, chỉ số bật tăng 1.68% ngày 10/11 và đạt mức đóng cửa cao nhất tuần 1,746.9 điểm ngày 11/11 trước khi điều chỉnh trở lại. Thanh khoản khớp lệnh HOSE bình quân giảm 24.5% xuống 10,692 tỷ đồng/phiên, thấp hơn 15.8% so với bình quân năm tuần và thấp nhất 10 tuần, trong khi tổng giá trị giao dịch giảm 11.3% xuống 15,004 tỷ đồng/phiên. Diễn biến cho thấy lực bán không quá mạnh nhưng dòng tiền mua mới vẫn hạn chế, khi 12/19 ngành L2 giảm điểm.
- **Bất động sản dẫn dắt thị trường với mức tăng 2.4%, chủ yếu nhờ VIC tăng 3.6% và đóng góp 10.84 điểm cho VN-Index, bên cạnh NLG (+8.9%), VPI (+6.4%) và KDH (+4.0%).** Tuy nhiên, thanh khoản ngành giảm 14.4%, phản ánh đà tăng chưa đi kèm lực cầu mới. Ngân hàng tăng nhẹ 0.3% nhờ STB, LPB và TCB, nhưng thanh khoản giảm 30.5% và tỷ trọng giao dịch thu hẹp xuống 23.6%. Ngược lại, Dịch vụ tài chính giảm 1.8% sau khi tăng 5.0% tuần trước, thanh khoản giảm 35.9% với VIX, VND và VCK điều chỉnh. Dầu khí giảm 2.4%, trong khi Thực phẩm và đồ uống giảm 1.3% do áp lực từ MCH, MSN và VNM. Giá trị giao dịch suy giảm tại 17/19 ngành, cho thấy dòng tiền tiếp tục thu hẹp trên diện rộng.
- **Xét theo nhóm vốn hóa, VNMID tăng 0.32%, trong khi VN30 giảm 0.08% và VNSML giảm 0.36%.** Tỷ trọng giao dịch VNMID đạt 40.9%, cao nhất 33 tuần, còn VN30 giảm xuống 54.5%, thấp nhất cùng kỳ. Tuy nhiên, thanh khoản cả ba nhóm đều suy giảm, với VN30 giảm 11.2% WoW, VNMID giảm 8.9% WoW và VNSML giảm 24.8% WoW. Do đó, tỷ trọng giao dịch nhóm vốn hóa vừa tăng chủ yếu do mức giảm thanh khoản thấp hơn VN30, chưa phản ánh sự dịch chuyển dòng tiền mới mang tính bền vững.

Thanh khoản sàn HOSE



Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



Độ rộng thị trường đi ngang, động lượng cải thiện nhưng xu hướng vẫn yếu

- **Độ rộng thị trường tuần 09–13/11 gần như đi ngang với 167 mã tăng, 201 mã giảm và 40 mã đứng giá trên HOSE; riêng VN30 có 16 mã tăng, 13 mã giảm và 1 mã đứng giá.** Tỷ lệ cổ phiếu trên MA20 đạt 36.7%, MA50 đạt 37.0%, MA100 đạt 31.2% và MA200 đạt 23.7%, phản ánh độ rộng trung và dài hạn vẫn yếu. Tỷ lệ cổ phiếu trên MA10 đạt 45.3% cuối tuần, trong khi trung bình 10 phiên của tỷ lệ trên MA20 giảm 5.5 điểm phần trăm xuống 36.6%. VIC đóng góp 10.84 điểm, vượt mức tăng 9.57 điểm của VN-Index; MCH, MSN, VNM và FPT là những lực cản chính.
- **Về kỹ thuật, VN-Index tiếp tục đóng cửa dưới MA20 (1,736.4 điểm),** MA50 (1,759.2 điểm), MA100 (1,772.7 điểm) và MA200 (1,787.3 điểm). RSI(14) tuần tăng nhẹ lên 46.4 điểm nhưng vẫn dưới ngưỡng trung tính, trong khi MACD tuần duy trì dưới đường tín hiệu. Trên khung ngày, RSI phục hồi lên 48.5 điểm và cắt lên đường trung bình 10 phiên, MACD cải thiện nhưng ADX giảm xuống 14.4, phản ánh xu hướng chưa rõ ràng. Độ rộng Bollinger thu hẹp xuống 5.71%, cho thấy thị trường đang tích lũy biến động và có thể xuất hiện nhịp dịch chuyển mạnh. Nhìn chung, VN-Index mới ghi nhận nhịp hồi kỹ thuật, chưa đủ điều kiện xác nhận đảo chiều.
- **Về dòng vốn, khối ngoại bán ròng 810 tỷ đồng trên HOSE, đánh dấu tuần bán ròng thứ tám liên tiếp nhưng quy mô giảm nhẹ so với tuần trước.** Áp lực bán tập trung chủ yếu tại FPT (-892.4 tỷ đồng), tiếp theo là STB, PNJ và MSB; ngược lại POW, VIX, HDB và TCB được mua ròng. Nếu loại giao dịch tại FPT, khối ngoại ghi nhận mua ròng nhẹ trên thị trường. Tự doanh gần như cân bằng với giá trị bán ròng 13 tỷ đồng, sau khi mua ròng 503.7 tỷ đồng tuần trước. Hoạt động mua khớp lệnh đạt 1,109.9 tỷ đồng nhưng bị bù trừ bởi bán thỏa thuận 1,123.3 tỷ đồng. Dòng tiền mua tập trung tại GMD, REE, VJC và NLG, trong khi CTG, TCB và ACB chịu áp lực bán. Nhìn chung, lực bán ngoại đã thu hẹp và động lượng ngắn hạn cải thiện, nhưng thanh khoản thấp cùng độ rộng yếu vẫn hạn chế khả năng phục hồi bền vững.

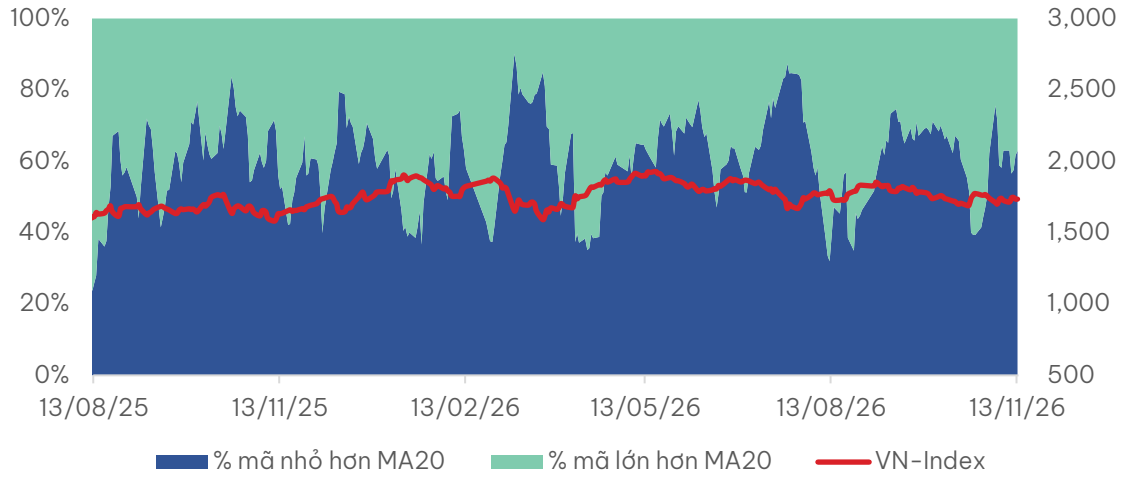
STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	VIC	243,000	3.6%	43.7
2	VJC	139,400	3.5%	48.6
3	VRE	24,300	2.3%	7.5
4	LPB	36,250	2.1%	9.0
5	STB	71,200	1.7%	88.0
6	SSB	15,050	1.7%	15.9
7	SHB	10,900	1.4%	3.7
8	VPL	94,000	1.2%	48.8
9	TCB	21,850	0.9%	8.1
10	HDB	22,600	0.4%	7.6
11	VCB	53,800	0.4%	10.8
12	VIB	14,050	0.4%	6.8
13	GVR	29,000	0.4%	13.7
14	SAB	42,750	0.4%	11.8
15	VPB	22,100	0.2%	7.1
16	VHM	62,200	0.2%	5.2
17	ACB	20,350	0.0%	7.3
18	BID	31,850	-0.3%	7.0
19	MBB	19,150	-0.5%	5.5
20	HPG	21,050	-0.7%	6.5
21	MWG	73,000	-1.0%	9.7
22	SSI	20,200	-1.0%	13.0
23	CTG	31,500	-1.1%	5.8
24	FPT	50,100	-1.4%	9.1
25	GAS	72,700	-1.9%	11.9
26	TCX	28,350	-2.2%	15.2
27	MSN	71,200	-2.5%	11.4
28	VNM	53,600	-3.1%	9.8
29	BSR	25,350	-3.4%	4.5
30	MCH	123,500	-4.9%	22.0

Nguồn: FiinX, HDS Research

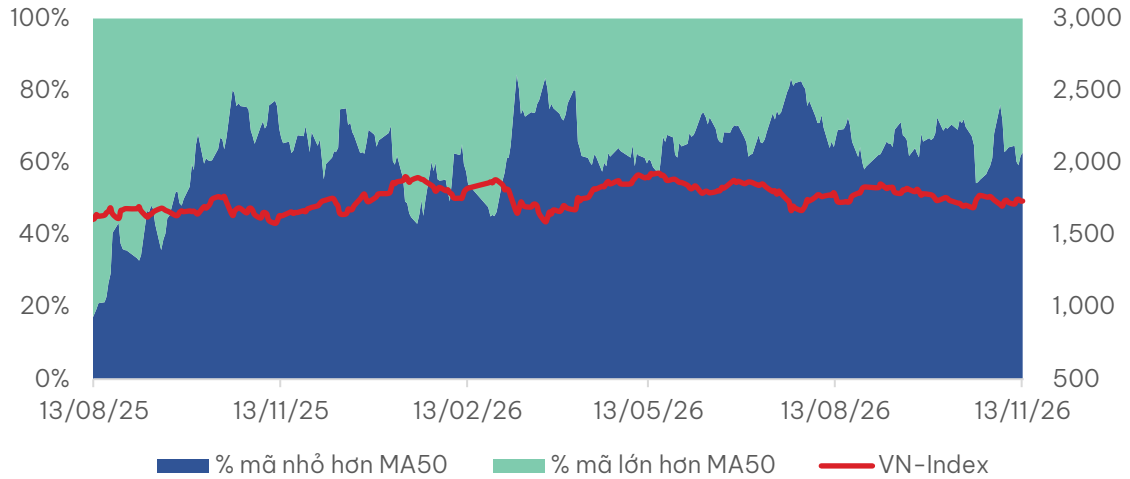
Tỷ lệ cổ phiếu trên MA20 đi ngang, độ rộng trung/dài hạn chưa cải thiện rõ rệt

HDSecurities

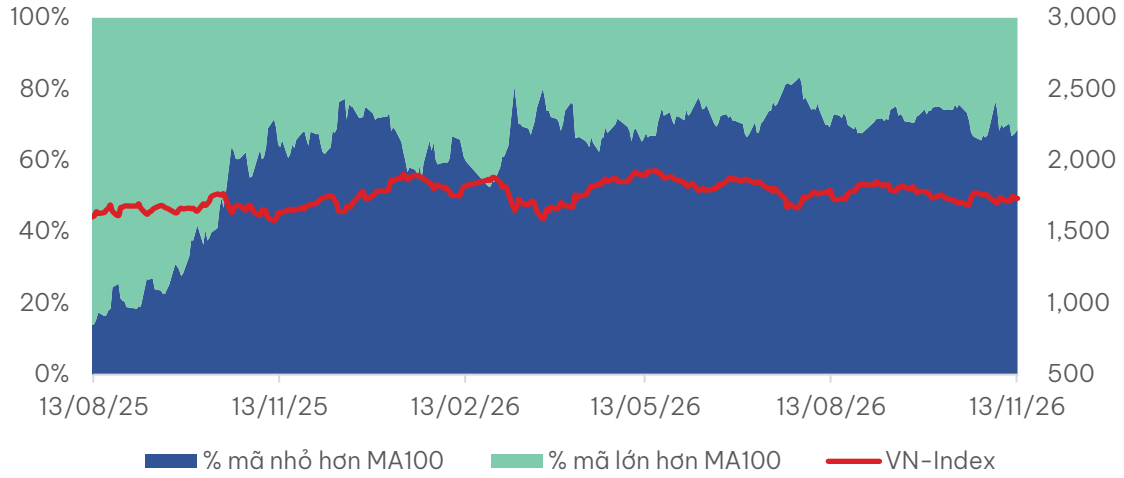
MA20



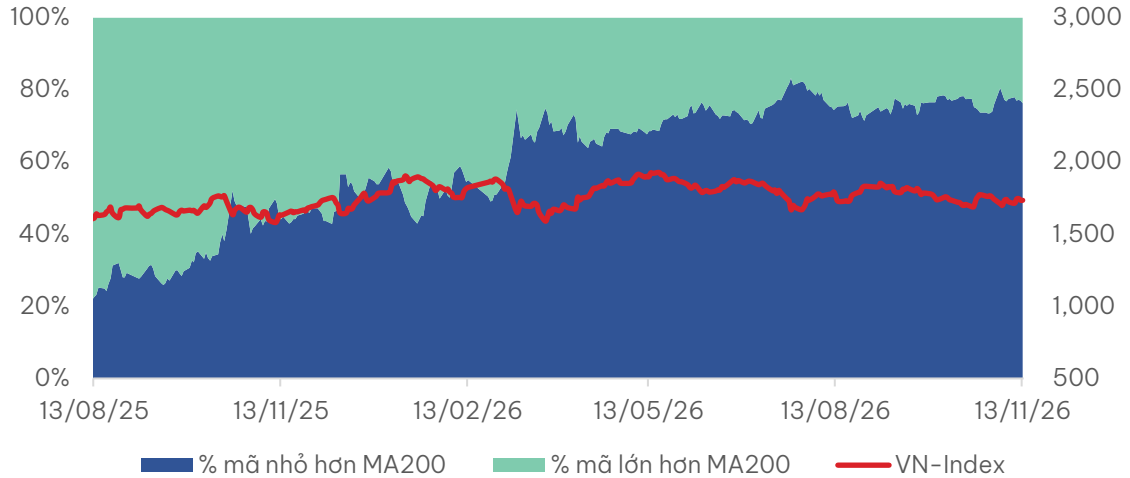
MA50



MA100



MA200



Thanh khoản xuống thấp nhất 10 tuần, dòng tiền rút khỏi Ngân hàng – Chứng khoán

HDSecurities

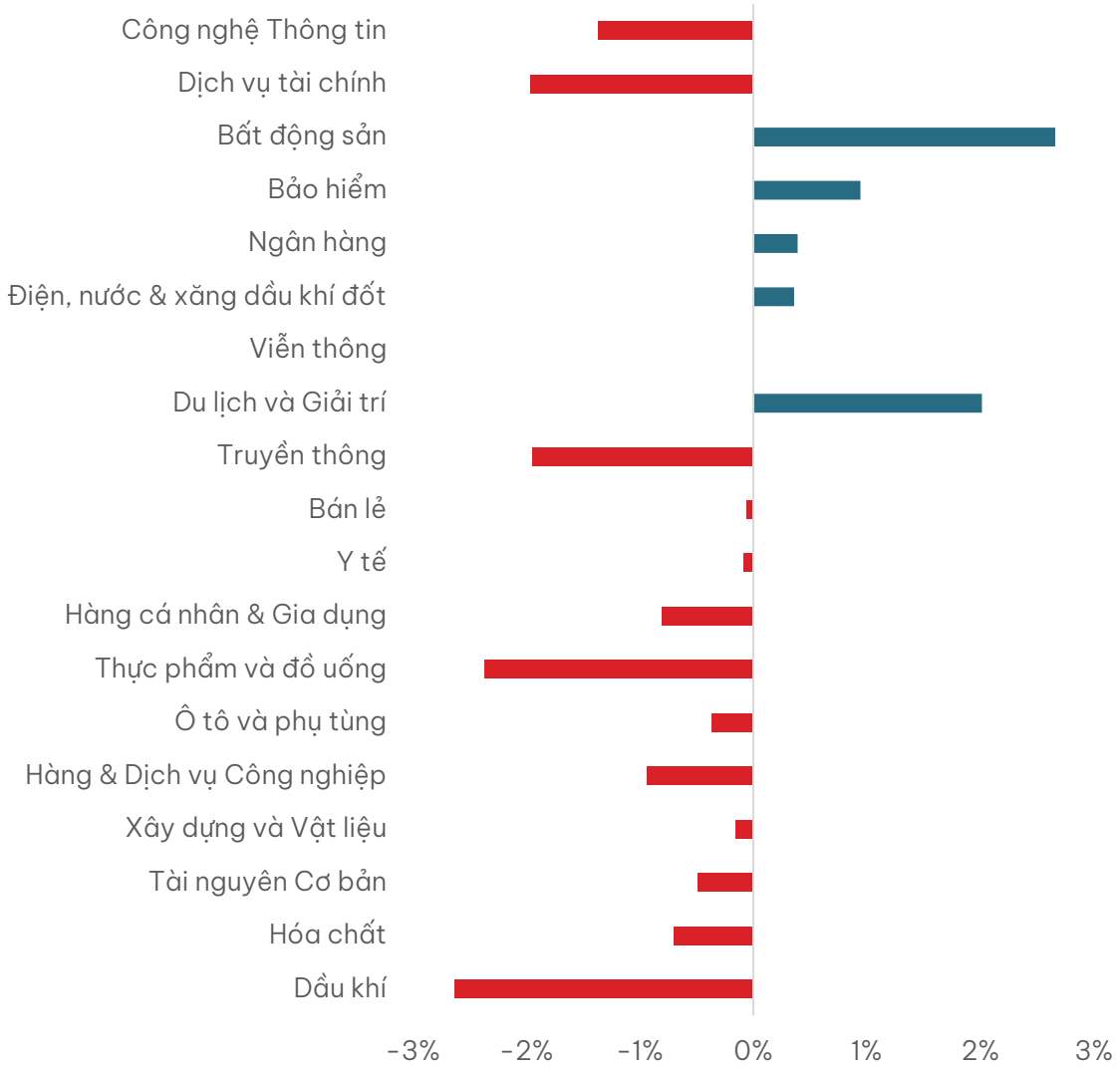
Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN										TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	11/09	18/09	25/09	02/10	09/10	16/10	23/10	30/10	06/11	13/11	1W	2W	1M	3M	6M	9M	1Y	YTD
Ngân hàng	23.09%	26.29%	29.97%	25.27%	26.15%	29.76%	27.90%	25.96%	25.80%	23.63%	0.31%	-0.51%	-0.88%	-3.10%	-4.46%	-6.59%	1.91%	-0.18%
Bất động sản	24.02%	19.44%	17.35%	15.92%	17.08%	17.16%	16.53%	16.80%	16.09%	18.04%	2.48%	0.60%	5.64%	6.60%	1.17%	32.02%	67.52%	26.66%
Môi giới chứng khoán	13.56%	13.30%	10.44%	11.71%	11.09%	10.71%	13.94%	10.83%	19.01%	15.87%	-2.06%	3.30%	4.38%	-10.43%	-16.48%	-18.91%	-19.03%	-14.86%
Xây dựng	2.27%	1.70%	1.79%	2.06%	1.90%	2.41%	2.88%	2.69%	2.91%	4.76%	0.55%	-0.79%	2.46%	-4.80%	-8.43%	-8.79%	-7.52%	-3.12%
Phần mềm	3.51%	3.39%	2.48%	1.75%	2.85%	2.68%	2.65%	4.31%	3.68%	4.40%	-1.42%	-4.90%	-10.87%	-20.20%	-20.79%	-41.61%	-42.50%	-41.27%
Thép và sản phẩm thép	3.29%	2.84%	2.38%	3.55%	3.02%	3.97%	3.74%	4.26%	4.90%	3.70%	-0.37%	0.21%	3.53%	-1.64%	-12.18%	-9.84%	-8.49%	-7.94%
Thực phẩm	3.64%	4.17%	4.92%	4.74%	5.90%	4.82%	4.54%	4.32%	4.09%	3.67%	-2.52%	-2.65%	-4.90%	-4.15%	-1.27%	-7.85%	-8.58%	-9.78%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	1.63%	1.37%	1.68%	2.47%	2.39%	2.13%	3.20%	3.41%	2.33%	2.87%	0.83%	-0.38%	-1.66%	0.06%	-2.90%	-11.90%	-9.58%	-3.07%
Thiết bị điện	1.69%	2.69%	2.15%	2.26%	1.52%	1.52%	2.72%	2.22%	2.01%	2.37%	-4.90%	-5.07%	-7.31%	-12.47%	-43.68%	-26.29%	-28.66%	-42.72%
Sản xuất & Phân phối Điện	0.78%	0.78%	0.70%	1.32%	1.00%	1.10%	0.94%	0.94%	1.09%	2.28%	2.82%	3.39%	3.90%	0.99%	3.77%	2.35%	8.71%	8.69%
Phân phối hàng chuyên dụng	2.60%	2.08%	3.21%	3.31%	4.05%	2.67%	2.30%	3.53%	2.60%	2.01%	-0.20%	-1.88%	-2.58%	1.39%	-2.58%	-12.12%	3.02%	-4.85%
Sản xuất và Khai thác dầu khí	3.65%	5.62%	4.58%	4.45%	3.46%	3.81%	2.27%	2.61%	2.09%	1.99%	-2.49%	-6.34%	-13.40%	-4.49%	-14.43%	-7.46%	42.43%	40.33%
Dịch vụ hàng không	1.11%	1.09%	1.26%	1.04%	0.84%	1.05%	1.16%	1.10%	1.09%	1.53%	2.79%	6.32%	8.66%	3.58%	6.10%	-2.81%	-4.86%	-8.62%
Nuôi trồng nông & hải sản	0.97%	0.79%	0.93%	1.29%	1.47%	1.14%	1.48%	1.34%	1.16%	1.47%	3.84%	2.14%	1.56%	-1.86%	-7.41%	-9.98%	-4.31%	-6.84%
Hàng cá nhân	1.04%	0.95%	1.31%	3.04%	2.98%	1.66%	1.84%	0.99%	0.88%	1.15%	-0.80%	-3.65%	-16.37%	-46.78%	-70.45%	-74.08%	-65.80%	-68.19%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	1.99%	1.69%	1.69%	1.76%	1.53%	1.28%	1.38%	1.24%	0.93%	1.10%	-2.09%	-4.49%	-5.20%	-4.09%	-17.50%	-18.25%	-22.55%	-9.48%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	1.74%	2.25%	1.55%	1.80%	1.58%	1.24%	1.18%	1.39%	0.97%	1.03%	-2.04%	-5.99%	-9.05%	-8.12%	-18.31%	-17.61%	7.81%	1.52%
Nhựa, cao su & sợi	1.31%	1.08%	1.50%	1.92%	1.58%	1.20%	0.88%	1.15%	0.97%	0.71%	0.05%	-5.61%	-8.57%	-7.76%	-16.42%	-13.94%	6.61%	12.57%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	0.82%	0.80%	0.88%	0.90%	0.79%	0.77%	1.04%	1.69%	0.92%	0.71%	-0.58%	-2.23%	-2.19%	-3.05%	-5.68%	-7.92%	3.43%	0.81%
Sản xuất giấy	0.29%	0.28%	0.35%	0.29%	0.35%	0.62%	0.31%	0.46%	0.57%	0.69%	-1.03%	-1.73%	-2.84%	1.40%	26.17%	30.73%	40.77%	44.89%
Vận tải Thủy	1.26%	1.16%	1.54%	1.92%	1.87%	1.67%	1.22%	1.50%	0.67%	0.67%	-1.15%	-5.09%	-8.11%	-2.15%	-0.49%	-0.92%	24.57%	29.02%
Khai khoáng	0.70%	0.38%	1.39%	1.23%	1.28%	1.20%	0.72%	1.09%	0.90%	0.66%	-3.35%	-6.03%	-5.96%	22.26%	25.56%	35.93%	82.17%	107.34%

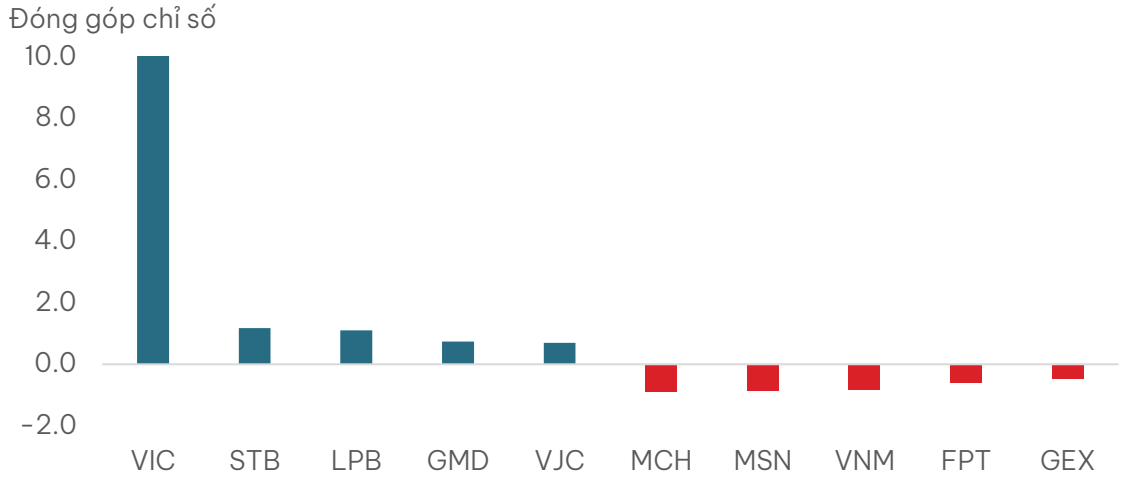
Nguồn: FiinX, HDS Research

12/19 ngành giảm điểm, Bất động sản dẫn đầu nhờ Vingroup

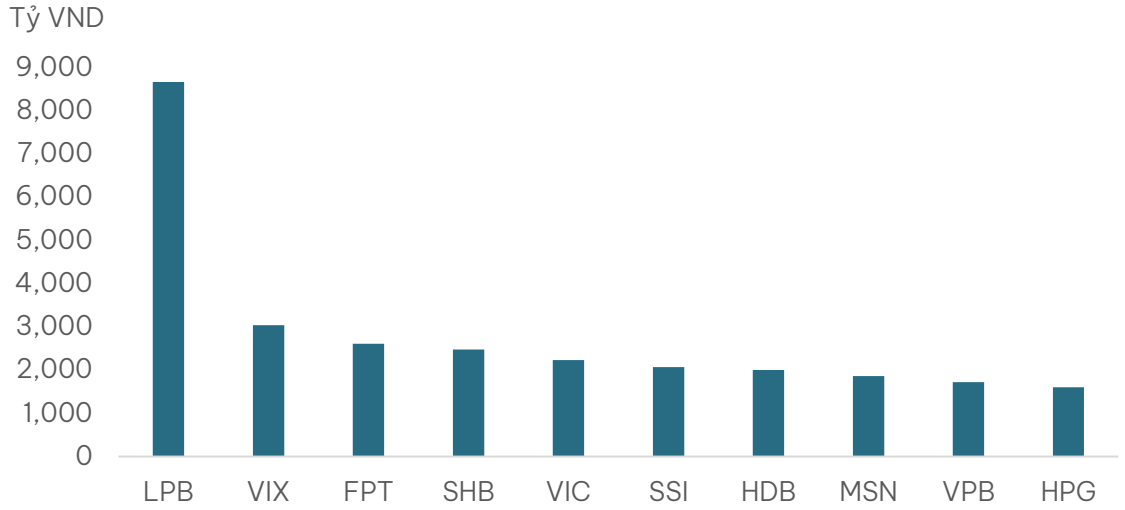
Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)



Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index



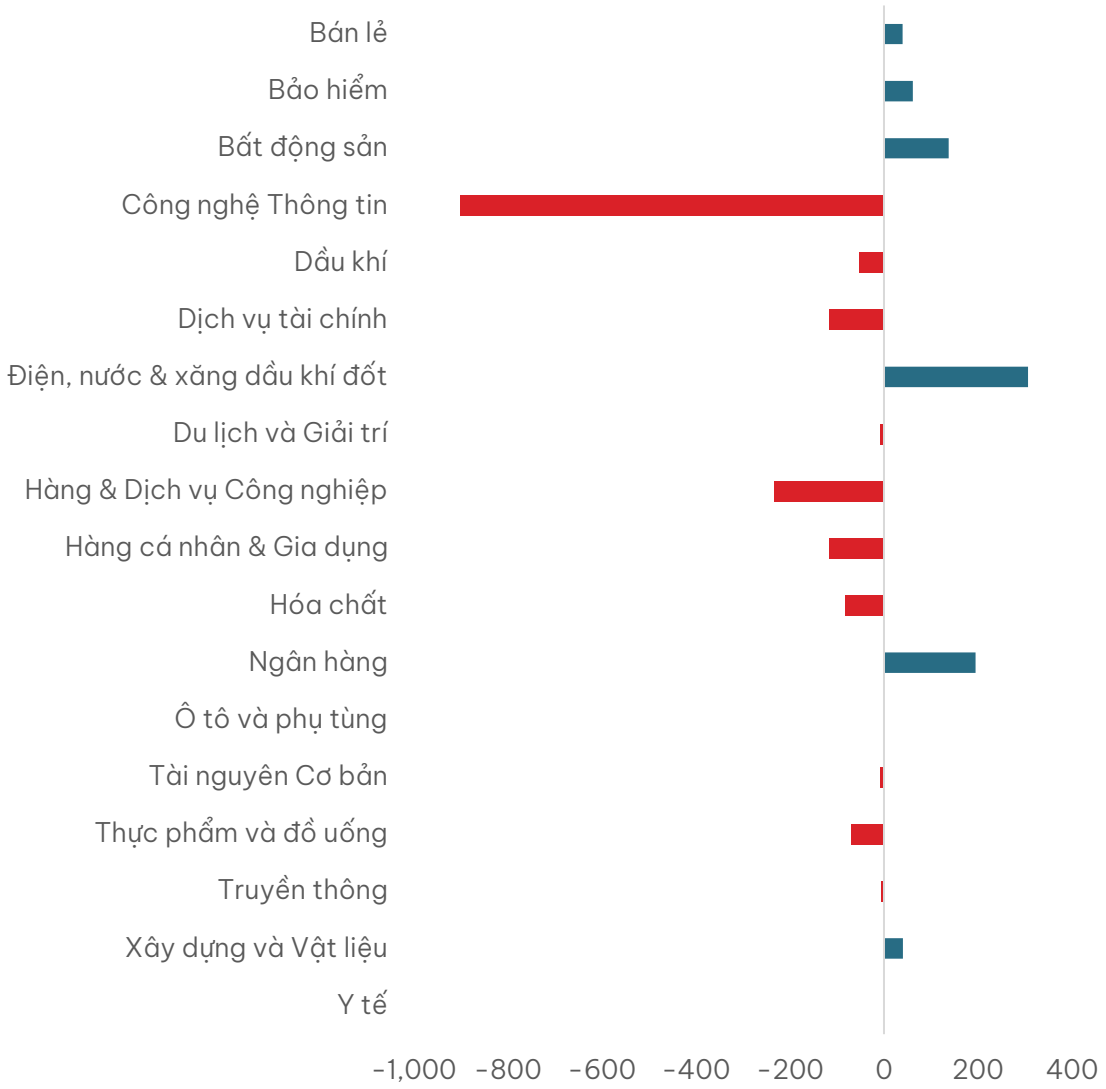
Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất



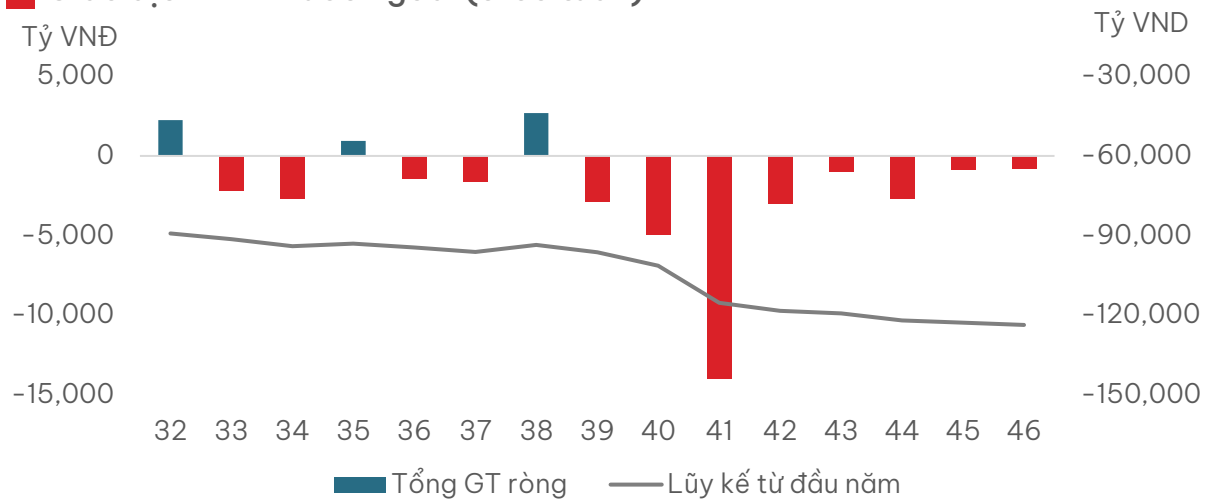
Nguồn: FiinX, HDS Research

Khối ngoại bán ròng tuần thứ tám liên tiếp, áp lực bán tập trung chủ yếu tại FPT

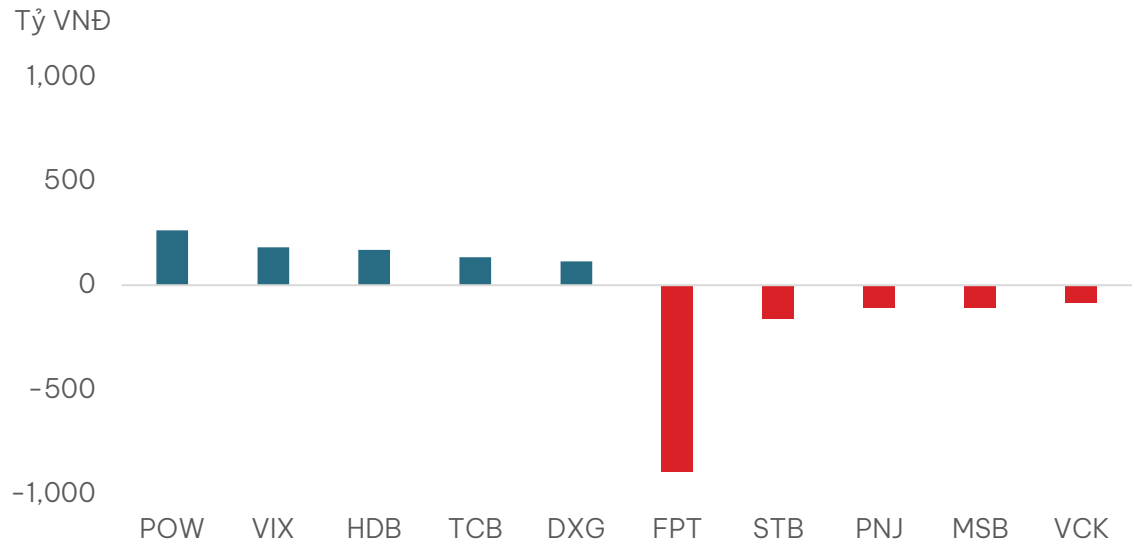
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng

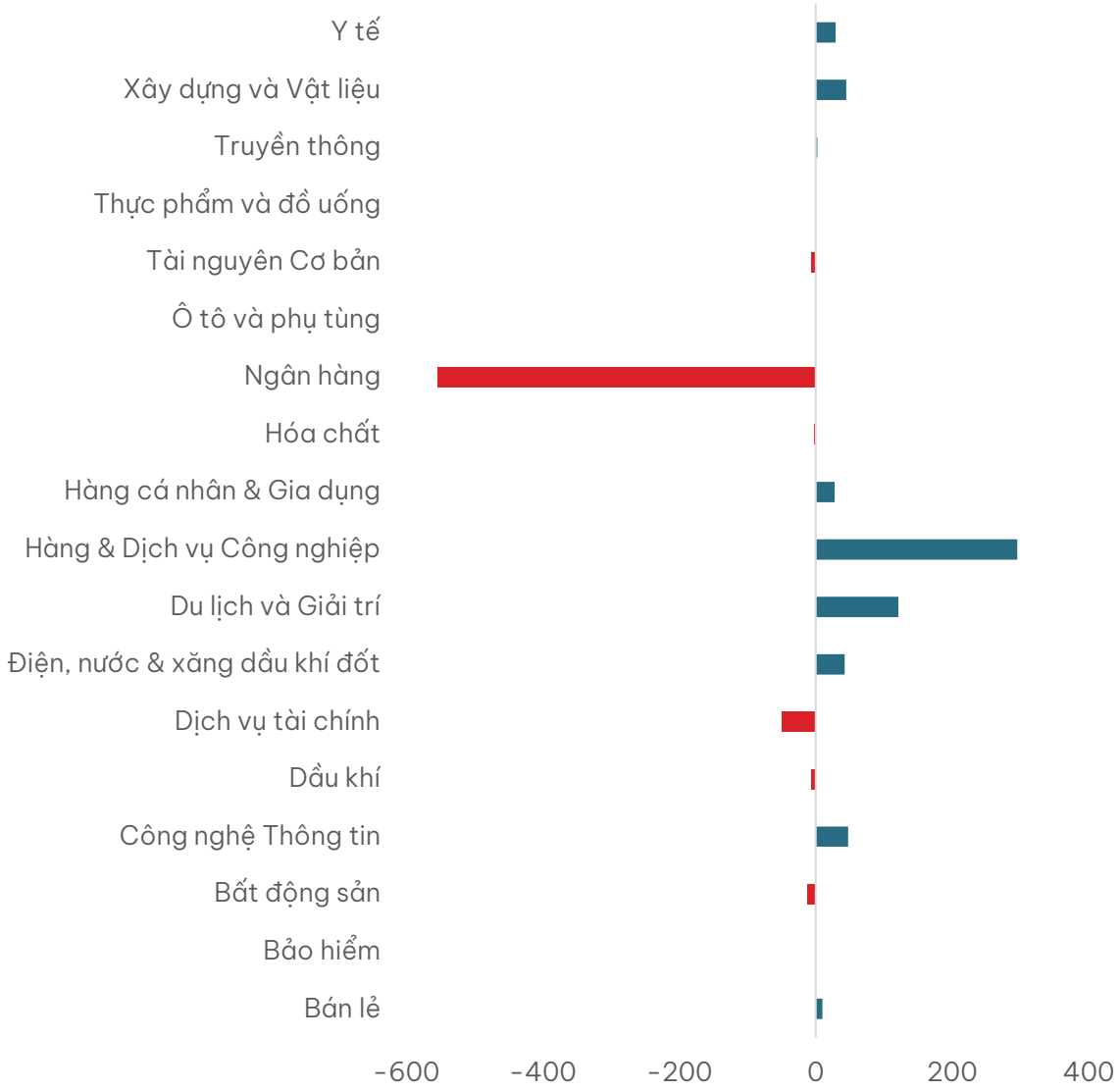


Nguồn: FiinX, HDS Research

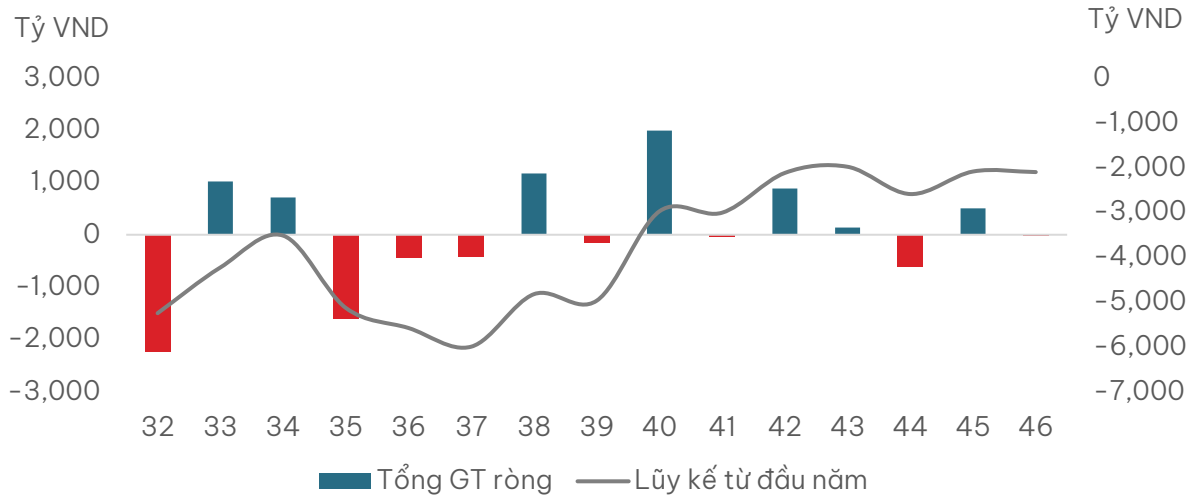
Tự doanh gần như cân bằng, ngành Ngân hàng bán ròng mạnh

HDSecurities

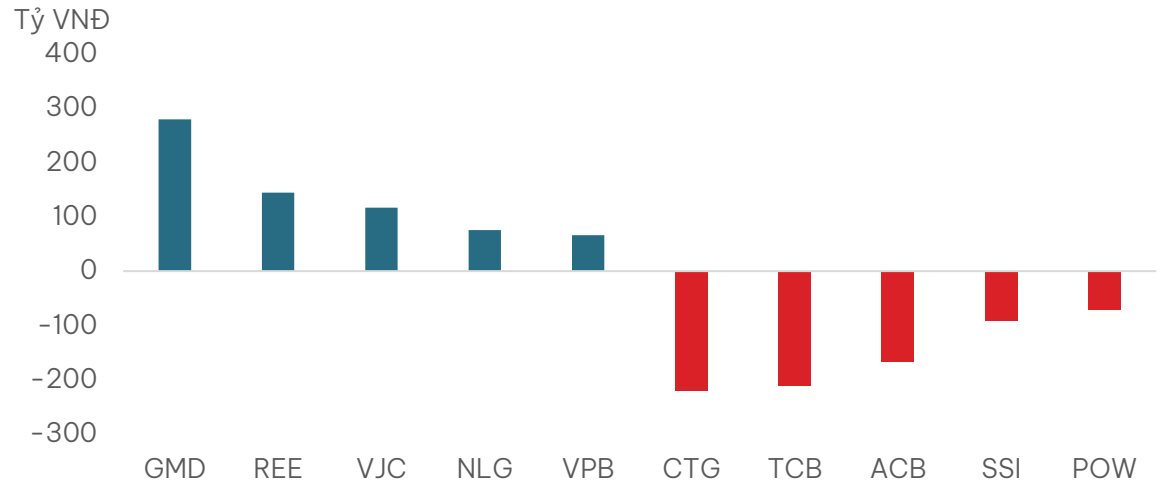
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Nguồn: FiinX, HDS Research

Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	TCB	232,251	21,850	0.9%	19,882,357	615.2	18,740	24,813	1.2	8.1	Trung tính
2	VPB	221,000	22,100	0.2%	21,759,498	543.0	18,708	24,500	1.2	7.1	Trung tính
3	MBB	192,817	19,150	-0.5%	12,371,825	244.8	18,034	23,227	1.2	5.5	Tiêu cực
4	HPG	177,724	21,050	-0.7%	21,034,998	445.2	20,050	26,246	1.2	6.5	Trung tính
5	HDB	147,055	22,600	0.4%	23,356,057	585.2	17,557	23,200	1.6	7.6	Tích cực
6	ACB	118,120	20,350	0.0%	9,570,165	202.8	18,697	23,750	1.1	7.3	Tiêu cực
7	FPT	94,475	50,100	-1.4%	8,217,072	512.4	49,550	95,144	2.2	9.1	Trung tính
8	MSB	61,402	16,400	0.3%	17,995,154	267.6	9,000	16,450	1.3	9.8	Trung tính
9	SSI	60,610	20,200	-1.0%	22,801,215	465.8	17,585	26,936	1.6	13.0	Tích cực
10	SHB	58,246	10,900	1.4%	47,468,213	530.3	10,000	17,100	0.7	3.7	Tích cực
11	TPB	41,312	12,950	2.0%	12,171,575	161.0	11,450	15,655	0.9	4.9	Trung tính
12	POW	40,035	13,050	5.7%	9,004,278	115.7	11,550	16,550	0.9	5.6	Tích cực
13	VIX	33,575	13,050	-2.2%	41,276,962	536.4	11,191	20,912	1.0	16.1	Tích cực
14	NVL	33,327	10,400	1.0%	22,516,932	250.4	9,696	18,930	0.6	4.1	Trung tính
15	GEX	28,132	21,500	-4.2%	11,576,524	274.3	20,300	36,200	1.4	28.2	Tiêu cực
16	VCI	22,641	19,650	-2.7%	9,644,329	195.3	18,350	30,041	1.3	15.7	Tích cực
17	VND	22,073	14,500	-3.0%	12,135,813	178.6	12,900	20,216	1.0	10.5	Tích cực
18	KDH	19,551	15,700	4.0%	6,981,235	108.1	13,000	32,182	1.0	11.4	Tích cực
19	DXG	14,076	11,100	0.9%	12,621,342	135.1	9,610	17,237	1.0	121.2	Tích cực
20	TCH	13,545	13,500	0.0%	6,492,222	79.2	10,000	18,864	1.1	17.0	Trung tính
21	VCG	10,542	15,100	-2.3%	2,801,540	42.4	13,300	21,857	0.9	9.4	Tiêu cực
22	CII	9,273	13,800	0.0%	9,693,091	131.8	11,700	27,200	1.0	86.0	Trung tính
23	VSC	5,017	13,400	0.4%	10,707,550	149.7	12,700	27,500	0.9	19.7	Trung tính

Nguồn: HDS Research

VN-Index hồi kỹ thuật trong bối cảnh áp lực lãi suất và tỷ giá gia tăng

- **VN-Index kết thúc tuần 09–13/11 tại 1,734.9 điểm, tăng 0.55%, phù hợp với kịch bản cơ sở khi chỉ số dao động trong vùng 1,701.9–1,751.6 điểm.** Tuy nhiên, thanh khoản khớp lệnh giảm 24.5% xuống 10,692 tỷ đồng/phiên, thấp nhất 10 tuần, cho thấy lực cầu phục hồi còn hạn chế. VN-Index vẫn nằm dưới các đường MA20–MA200, dù RSI và MACD ngày đã cải thiện. Dòng tiền rút khỏi Dịch vụ tài chính và Ngân hàng, trong khi Bất động sản hỗ trợ chỉ số chủ yếu nhờ VIC. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 810 tỷ đồng và tự doanh gần như cân bằng, phản ánh trạng thái thận trọng của thị trường.
- **Thị trường chứng khoán toàn cầu hồi phục với Dow Jones tăng 2.07%, S&P 500 tăng 2.51% và Nasdaq tăng 2.27%, trong khi chứng khoán châu Âu và Nhật Bản tăng lần lượt 3.51% và 5.50%.** Tuy nhiên, lạm phát Mỹ tháng 10 tăng 0.4% so với tháng trước, cao hơn dự báo, khiến kỳ vọng thắt chặt tiền tệ gia tăng. Chỉ số USD tăng 1.09% lên 103.41 điểm và lợi suất TPCP Mỹ kỳ hạn 10 năm đạt 5.15%, tiếp tục gây áp lực lên dòng vốn tại các thị trường mới nổi. Trong tuần 16–20/11, biên bản họp Fed ngày 18/11, doanh số bán lẻ Mỹ và kết quả kinh doanh Nvidia là các yếu tố quan trọng chi phối tâm lý. Nếu tín hiệu từ Fed tiếp tục nghiêng về chính sách tiền tệ thắt chặt, đồng USD có thể duy trì sức mạnh và hạn chế khả năng phục hồi của VN-Index.



- **Trong nước, Ngân hàng Nhà nước hút ròng hơn 23,000 tỷ đồng qua thị trường mở, trong khi lãi suất liên ngân hàng qua đêm dao động 4.8–5.6%/năm,** phản ánh áp lực thanh khoản ngắn hạn trong hệ thống ngân hàng. Tỷ giá trung tâm tăng lên 25,637 đồng/USD và NHNN triển khai công cụ hoán đổi USD kỳ hạn 182 ngày nhằm hỗ trợ ổn định thị trường ngoại hối, trong bối cảnh đồng USD quốc tế mạnh lên. Về chính sách, Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, trong khi hạn mức vay nước ngoài tự vay tự trả được nâng lên tối đa 10 tỷ USD. Các yếu tố này hỗ trợ triển vọng trung hạn của thị trường vốn, nhưng áp lực tỷ giá và thanh khoản tiếp tục hạn chế dòng tiền ngắn hạn. Hoạt động cơ cấu ETF hoàn tất ngày 13/11 có thể giúp giảm biến động giao dịch tại một số cổ phiếu vốn hóa lớn, trong khi phiên đáo hạn phái sinh ngày 19/11 có thể khiến chỉ số rung lắc quanh vùng MA20.

VN-Index kiểm định MA20, ưu tiên quản trị rủi ro trước ngưỡng 1,760 điểm

- **VN-Index đang kiểm định vùng hỗ trợ gần 1,714–1,725 điểm, tương ứng các mức đóng cửa thấp trong tuần 09–13/11.** Nếu đánh mất vùng này, chỉ số có thể lùi về 1,692–1,702 điểm, tương ứng vùng đáy đầu tháng 11. Ở chiều ngược lại, vùng 1,736–1,753 điểm là kháng cự gần, trong khi cụm MA50–MA200 tại 1,759–1,787 điểm tiếp tục là rào cản quan trọng đối với xu hướng phục hồi. Động lượng ngắn hạn cải thiện nhưng thanh khoản thấp và dải Bollinger co hẹp cho thấy chỉ số vẫn thiếu tín hiệu xác nhận xu hướng.
- **Kịch bản cơ sở là VN-Index dao động trong vùng 1,690–1,760 điểm, tiếp tục kiểm định MA20 trước khi hình thành xu hướng rõ ràng hơn.** Trong kịch bản tích cực, nếu đóng cửa trên 1,760 điểm với giá trị khớp lệnh trên 12,000 tỷ đồng/phiên và tỷ lệ cổ phiếu trên MA20 vượt 50%, chỉ số có thể hướng tới 1,772–1,787 điểm, xa hơn là 1,800 điểm. Ngược lại, nếu đóng cửa dưới 1,690 điểm, VN-Index có nguy cơ kiểm định lại vùng 1,677 điểm và sâu hơn là 1,660 điểm, đặc biệt khi áp lực tỷ giá và bán ròng của khối ngoại gia tăng.
- **Các yếu tố cần theo dõi trong tuần 47 gồm biên bản họp Fed ngày 18/11,** doanh số bán lẻ Mỹ và kết quả kinh doanh Nvidia, có thể tác động tới kỳ vọng lãi suất, đồng USD và dòng vốn ngoại. Trong nước, tâm điểm là động thái điều tiết thanh khoản của NHNN, tỷ giá, dòng tiền khối ngoại sau kỳ cơ cấu ETF và phiên đáo hạn phái sinh ngày 19/11.
- **Về chiến lược, chúng tôi duy trì quan điểm thận trọng, ưu tiên tỷ trọng cổ phiếu thấp và không sử dụng đòn bẩy khi VN-Index còn dưới MA50.** Chỉ cân nhắc giải ngân thăm dò tại 1,700–1,715 điểm khi chỉ số giữ được vùng đáy 1,692 điểm, đặt dừng lỗ vị thế mới dưới 1,677 điểm. Nhà đầu tư cần giảm tỷ trọng nếu chỉ số đóng cửa dưới 1,690 điểm và chỉ gia tăng khi vượt 1,760 điểm với thanh khoản trên 12,000 tỷ đồng/phiên cùng độ rộng cải thiện. Với tầm nhìn trung và dài hạn, nên chia vốn thành nhiều đợt giải ngân, ưu tiên doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt và tăng trưởng lợi nhuận từ hoạt động cốt lõi.

Mốc kỹ thuật cần theo dõi

Mốc	Vùng điểm	Cơ sở xác định
Hỗ trợ gần	1,714–1,725 điểm	Đóng cửa ngày 9/11 (1,714.32) và đóng cửa tuần 45 (1,725.36)
Hỗ trợ sâu	1,692–1,702 điểm	Đáy trong phiên 4/11 (1,692.36), đáy trong phiên 9/11 (1,701.90) và dải Bollinger dưới (1,686.8)
Kháng cự gần	1,736–1,753 điểm	MA20 (1,736.4) và đỉnh tuần 45 (1,753.15)
Kháng cự chính	1,759–1,787 điểm	MA50 (1,759.2), MA100 (1,772.7), dải Bollinger trên (1,786.0) và MA200 (1,787.3)

Kịch bản tuần 47 (16-20/11/2026) và chiến lược

Kịch bản	Điều kiện	Vùng điểm	Hàm ý hành động
Cơ sở	Dao động 1,690–1,760 điểm: chỉ số kiểm định MA20 và vùng 1,750 từ phía dưới, thanh khoản khớp lệnh quanh 10,000–12,500 tỷ đồng/phiên	1,690–1,760 điểm	Giữ tỷ trọng thấp; không mua đuổi; chỉ giải ngân thăm dò ở 1,700–1,715 khi giữ được đáy 1,692
Tích cực	Đóng cửa trên 1,760 điểm (MA50) với giá trị khớp lệnh trên 12,000 tỷ đồng/phiên, tỷ lệ cổ phiếu trên MA20 vượt 50%, biên bản họp Fed không nghiêng về tăng lãi suất mạnh tay	1,772–1,787 điểm, tiếp theo 1,800 điểm	Nâng tỷ trọng từng phần
Rủi ro	VN-Index đóng cửa dưới 1,690 điểm, USD tăng tiếp và khối ngoại bán ròng mạnh trở lại	1,677–1,690 điểm, sâu hơn 1,660 điểm	Giảm tỷ trọng; không dùng đòn bẩy; đặt dừng lỗ vị thế mới dưới 1,677 điểm

Tin Quốc tế trong tuần qua

- **Trung Quốc** gia hạn thêm hai tháng việc đình chỉ áp dụng mức thuế bổ sung 24% đối với hàng nhập khẩu từ Mỹ, trong khi vẫn duy trì mức thuế 10%, giúp hạn chế rủi ro leo thang căng thẳng thương mại.
- **OPEC:** Sản lượng dầu tháng 10 của 11 thành viên OPEC tăng 1.38 triệu thùng/ngày, đạt mức 22.87 triệu thùng/ngày, tương đương với khoảng 90% mức trước xung đột Iran.
- **Ngân hàng Trung ương Nhật Bản:** Bản tổng hợp ý kiến cuộc họp tháng 10 cho thấy một số thành viên ủng hộ đẩy nhanh tiến độ nâng lãi suất, trong bối cảnh lãi suất chính sách ở mức 1.25%.
- **Mỹ:** CPI tháng 10 tăng 0.4% so với tháng trước, cao hơn dự báo 0.3%, trong khi CPI lõi tăng 0.3%, khiến Thống đốc Fed Christopher Waller để ngỏ khả năng nâng lãi suất 50 điểm cơ bản trong tháng 12.
- **Liên minh châu Âu:** Ủy ban châu Âu dự kiến trình đề xuất Đạo luật Công bằng Kỹ thuật số ngày 11/11, nhằm hạn chế giao diện gây hiểu lầm, tính năng gây nghiện và quảng cáo không phù hợp, với mức phạt đề xuất tối đa 6% doanh thu toàn cầu.
- **Eo biển Hormuz:** Các vụ tấn công tàu biển tiếp tục gây gián đoạn vận tải năng lượng, với 37 tàu bị nhắm mục tiêu trong tháng 10 và thêm thông tin về tàu dầu gặp sự cố gần Oman.
- **Nhà Trắng:** Chính quyền Mỹ gia hạn thêm 90 ngày miễn trừ một số quy định của Đạo luật Jones, cho phép sử dụng tàu mang cờ nước ngoài vận chuyển dầu giữa các cảng Mỹ.
- **Hội đồng Hợp tác Vùng Vịnh (GCC):** yêu cầu làm rõ trách nhiệm và bồi thường đối với thiệt hại cơ sở hạ tầng từ xung đột với Iran.
- **Mỹ:** Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 10 tăng 0.3% so với tháng trước và 6.5% so với cùng kỳ, phản ánh áp lực lạm phát đầu vào tiếp tục lớn.

- **Trung Quốc** Xuất khẩu tháng 10 tăng 35.2% và nhập khẩu tăng 41.6% so với cùng kỳ, đưa thặng dư thương mại 10 tháng lên 1.04 nghìn tỷ USD.
- **Bộ Tài chính Mỹ:** Dữ liệu ngân sách tháng 10 tiếp tục cho thấy áp lực thâm hụt lớn trong năm tài khóa mới. Nhu cầu phát hành trái phiếu để tài trợ ngân sách có thể duy trì áp lực lên lợi suất và chi phí vốn quốc tế.
- **Mỹ – Trung Quốc:** Hai bên tổ chức cuộc họp đầu tiên của cơ chế thương mại mới ngày 13/11, thảo luận các hàng rào thuế quan và khả năng thúc đẩy trao đổi hàng hóa. Tiến triển đàm phán có thể tác động tới thương mại châu Á và các ngành xuất khẩu Việt Nam.
- **Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC):** Dữ liệu tín dụng mới cho thấy dư nợ cho vay bằng nhân dân tệ tăng 4.7% so với cùng kỳ, trong khi cung tiền M2 tăng 7.1%.
- **Trung Quốc:** Cơ quan phát triển và năng lượng công bố định hướng nâng công suất lưu trữ điện lên 300 GW vào năm 2030. Chính sách có thể tạo thêm nhu cầu đối nguyên liệu phục vụ chuyển dịch năng lượng.
- **ASEAN:** Các nước ký thỏa thuận khung về kinh tế số, thúc đẩy kết nối thương mại điện tử, thanh toán và lưu chuyển dữ liệu xuyên biên giới. Việc hài hòa quy định có thể mở rộng cơ hội cho doanh nghiệp công nghệ và dịch vụ số trong khu vực.
- **ASEAN:** Hội nghị Cấp cao lần thứ 49 khai mạc ngày 15/11 tại Manila, tập trung vào hợp tác kinh tế, an ninh và khả năng ứng phó với bất ổn khu vực. Các quyết định của hội nghị có thể ảnh hưởng tới triển vọng thương mại và đầu tư nội khối.
- **Eurozone:** Eurostat công bố GDP quý III/2026 tăng 0.4% so với quý trước, trong khi GDP toàn EU tăng 0.5%. Tăng trưởng duy trì tích cực tạo nền tảng cho nhu cầu nhập khẩu hàng hóa từ các đối tác, trong đó có Việt Nam.

Nguồn: HDS tổng hợp

Tin Trong Nước trong tuần qua

- **Quốc hội** thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 với tổng thu 3,334,338 tỷ đồng, tổng chi 4,073,935 tỷ đồng và bội chi 739,597 tỷ đồng. Quy mô ngân sách tạo cơ sở cho việc phân bổ nguồn lực đầu tư và triển khai các chính sách tài khóa trong năm tới.
- **Cục Hàng không Việt Nam** kiến nghị điều chỉnh thời hạn hoàn thành sáu dự án dịch vụ tại sân bay Long Thành sang ngày 23/12 do vướng mắc thi công và thiết bị.
- **Phó Thủ tướng Phạm Gia Túc:** Trong cuộc tiếp lãnh đạo Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB) ngày 10/11, Phó Thủ tướng đề nghị sớm xây dựng danh mục dự án đầu tư dài hạn tại Việt Nam.
- **Việt Nam và Nhật Bản** công bố đồng tài trợ 11 dự án nghiên cứu bán dẫn trong khuôn khổ chương trình NEXUS. Hợp tác góp phần phát triển nhân lực, công nghệ và hệ sinh thái bán dẫn trong nước.
- **Quốc hội** nghe tờ trình dự án Bộ luật Hàng hải và Đường thủy Việt Nam sửa đổi, hướng đến đơn giản hóa thủ tục và nâng hiệu quả quản lý vận tải đường thủy, tạo thuận lợi cho hoạt động logistics.
- **Bộ trưởng Bộ Tài chính** Ngô Văn Tuấn làm việc với Chủ tịch JICA Tanaka Akihiko về tăng cường nguồn vốn ODA và hợp tác phát triển hạ tầng, năng lượng thiết yếu.
- **Quốc hội:** Ngày 13/11, thông qua luật sửa đổi bốn luật thuộc lĩnh vực Công Thương gồm Thương mại, Cạnh tranh, Quản lý ngoại thương và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Việc hoàn thiện pháp lý có thể cải thiện môi trường kinh doanh, thương mại và phân phối hàng hóa.
- **Ngân hàng Nhà nước:** Ban hành Văn bản 10488/NHNN-TTNH, yêu cầu các chi nhánh khu vực thanh tra việc thực hiện giảm lãi suất tại tổ chức tín dụng ngay trong tháng 11/2026. Động thái tăng áp lực thực thi giảm chi phí vay, hỗ trợ doanh nghiệp nhưng có thể ảnh hưởng tới biên lãi ngân hàng.
- **Thương mại Việt Nam – Mỹ:** USTR gia hạn cuộc điều tra theo Mục 301 về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của Việt Nam thêm ba tháng, đến ngày 28/02/2027.
- **Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng:** Đề nghị Việt Nam và EU thúc đẩy 6 định hướng hợp tác: thương mại, đầu tư, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh.
- **Quốc hội:** Thảo luận dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh, tập trung vào quản lý giao dịch OTC, bảo vệ khách hàng và phối hợp với hệ thống ngân hàng. Khung pháp lý mới có thể hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu phòng ngừa rủi ro biến động giá nguyên liệu.
- **Ngân hàng Nhà nước:** Công bố Thông tư 57/2026/TT-NHNN về quy trình giám sát hoạt động phòng, chống rửa tiền, có hiệu lực từ ngày 01/12/2026. Quy định mới nâng yêu cầu quản trị rủi ro đối với các tổ chức tài chính.
- **Chính phủ:** Ban hành Nghị định 407/2026/NĐ-CP quy định cơ chế hoạt động và quản lý tài chính đặc thù đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Cơ chế mới có thể tác động tới phân bổ nguồn lực, quản lý vốn và khả năng triển khai các dự án điện trọng điểm.
- **Thủ tướng Chính phủ:** Ký Quyết định 2206/QĐ-TTg ngày 13/11 về tổ chức lại Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm lĩnh vực Công Thương và Xây dựng. Việc kiện toàn cơ chế điều phối có thể hỗ trợ xử lý vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ các dự án lớn.
- **Thủ tướng Lê Minh Hưng:** Tại Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư ASEAN ngày 14/11, đề xuất xây dựng danh mục ưu tiên hạ tầng chiến lược của ASEAN đến năm 2040. Sáng kiến có thể mở rộng cơ hội kết nối giao thông, năng lượng và logistics xuyên biên giới.
- **Bộ Công Thương:** Ngày 14/11, công bố chương trình Online Friday 2026 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Thương mại điện tử quốc gia 12/12.

Nguồn: HDS tổng hợp

Tin Doanh Nghiệp trong tuần qua

- **IJC:** HĐQT thông qua chủ trương thực hiện giao dịch và ký kết hợp đồng với Công ty Cổ phần Đường Vành đai 4 TP.HCM. Hoạt động này cho thấy doanh nghiệp tiếp tục tham gia các dự án hạ tầng giao thông quy mô lớn tại khu vực phía Nam.
- **BMJ:** Thực hiện hủy đăng ký giao dịch gần 105 triệu cổ phiếu trên UPCoM để chuyển sang niêm yết tại HoSE. Việc chuyển sàn có thể cải thiện khả năng tiếp cận nhà đầu tư và tính thanh khoản của cổ phiếu.
- **MSR:** Masan và Tập đoàn Sojitz của Nhật Bản ký biên bản ghi nhớ về việc Sojitz dự kiến mua 5% cổ phần Masan High-Tech Materials, đồng thời mở rộng phân phối vonfram và florit tại Nhật Bản.
- **HVN:** Vietnam Airlines và ANA Holdings ký thỏa thuận khung hợp tác liên doanh ngày 9/11, hướng tới phối hợp mạng bay, lịch trình và hoạt động kinh doanh giữa Việt Nam và Nhật Bản.
- **BCM:** Doanh nghiệp công bố hoàn tất phát hành 1,200 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn ba năm, lãi suất cố định 12.5%/năm trong bốn kỳ đầu để cơ cấu nợ, giúp bổ sung nguồn thanh toán nghĩa vụ tài chính.
- **POW:** Nâng kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026 lên 4,973 tỷ đồng, gấp hơn 4.4 lần mục tiêu ban đầu, đồng thời điều chỉnh doanh thu hợp nhất lên 53,308 tỷ đồng; phản ánh triển vọng kinh doanh tích cực hơn và kỳ vọng cải thiện hiệu quả hoạt động của các nhà máy điện.
- **KBC:** Đẩy mạnh đầu tư vào năng lượng tái tạo thông qua hai dự án điện gió Vân Canh 1 và Vân Canh 2 tại Gia Lai, tổng công suất gần 360 MW và vốn đầu tư khoảng 15,000 tỷ đồng.
- **CII:** Công bố tài liệu ĐHĐCĐ bất thường, trình phương án giảm giá chuyển đổi trái phiếu từ 12,500 xuống 11,500 đồng/cổ phiếu và định hướng đầu tư hạ tầng giai đoạn 2027–2032. Điều chỉnh có thể hỗ trợ chuyển đổi trái phiếu nhưng làm tăng khả năng pha loãng vốn.
- **MSB:** Ngân hàng điều chỉnh phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, dự kiến huy động 9,360 tỷ đồng và dành khoảng 85% để mở rộng cho vay.
- **STB:** Ngân hàng Nhà nước có động thái mới liên quan đến quá trình xử lý lô cổ phần khoảng 32.5% vốn Sacombank gắn với tài sản bảo đảm của nhóm cổ đông cũ.
- **MBB:** Công bố phương án chào bán riêng lẻ 200 triệu cổ phiếu với giá 15,090 đồng/cổ phiếu cho sáu tổ chức, dự kiến huy động 3,018 tỷ đồng. Nguồn vốn chủ yếu phục vụ đầu tư công nghệ thông tin và bổ sung vốn kinh doanh.
- **TPB:** Công bố bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng đợt đầu, với quy mô dự kiến 3,000 tỷ đồng trong tổng kế hoạch 15,000 tỷ đồng. Phát hành trái phiếu nhằm bổ sung vốn cấp 2 và mở rộng năng lực cho vay.
- **HPG:** Ngày 13/11, HĐQT thông qua việc góp gần 650 tỷ đồng thành lập Công ty Năng lượng tái tạo Hòa Phát, với tỷ lệ sở hữu dự kiến 99.98%. Hoạt động đầu tư mới hỗ trợ chiến lược tự chủ năng lượng và giảm chi phí dài hạn cho sản xuất thép.
- **KDH:** Điều chỉnh tổng vốn đầu tư dự án Khu nhà ở 11A tại TP.HCM từ 4,770 tỷ lên 12,948 tỷ đồng, đồng thời dự kiến góp thêm 2,500 tỷ đồng vào công ty con Khang Phúc. Quy mô vốn tăng mạnh mở rộng kế hoạch đầu tư nhưng cũng làm gia tăng nhu cầu huy động vốn.
- **PDV:** Ngày 13/11, công bố thông báo chào bán gần 56.9 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10,000 đồng/cổ phiếu, ngày đăng ký cuối cùng 25/11. Đợt phát hành dự kiến bổ sung khoảng 569 tỷ đồng vốn chủ sở hữu.
- **GTX:** HĐQT phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đóng mới tàu chở dầu và hóa chất trọng tải khoảng 45,000 DWT, với tổng chi phí dự kiến gần 46 triệu USD. Dự án tạo cơ hội mở rộng công suất vận tải nhưng đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn.

Nguồn: HDS tổng hợp

LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

www.hdbs.vn

TRỤ SỞ CHÍNH

23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
+84 287 3076966
+84 286 2838666

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội
+84 243 359 8866
+84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich
research@hdbs.vn

PHÒNG GIAO DỊCH

Tầng trệt, Số 222 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.